

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2006

THÔNG TƯ
Hướng dẫn thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003;

Căn cứ Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 50/1998/NĐ-CP ngày 16/7/1998 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ;

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ như sau:

A. QUY ĐỊNH CHUNG

I. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ đối với tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động liên quan đến bức xạ ion hoá (gọi chung là đối tượng thanh tra).

2. Việc thanh tra các đối tượng thực hiện các hoạt động liên quan đến bức xạ ion hoá có yêu cầu giữ bí mật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an do cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an chịu trách nhiệm theo hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

II. Thẩm quyền thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ

1. Thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ (sau đây gọi tắt là thanh tra an toàn bức xạ) thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi quản lý Nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thanh tra an toàn bức xạ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về an toàn và kiểm soát bức xạ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra an toàn bức xạ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ của thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ.

III. Các hình thức thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ

1. Hoạt động thanh tra an toàn bức xạ được tiến hành theo các hình thức: Thanh tra theo chương trình, kế hoạch và thanh tra đột xuất.

2. Thanh tra theo chương trình, kế hoạch được tiến hành theo chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chương trình, kế hoạch thanh tra an toàn bức xạ hàng năm được xây dựng nhằm đảm bảo các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ sẽ được thanh tra định kỳ với tần suất phụ thuộc mức độ rủi ro nguy hiểm của công việc bức xạ và được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thanh tra đột xuất được tiến hành để giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về an toàn và kiểm soát bức xạ; theo đề xuất của tổ chức thanh tra hoặc thanh tra viên khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc phạm vi quản lý của Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp; thực hiện nhiệm vụ do Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền giao.

B. QUY TRÌNH THANH TRA AN TOÀN BỨC XẠ

I. Chuẩn bị thanh tra

1. Ban hành quyết định thanh tra

a) Thẩm quyền ban hành quyết định thanh tra toàn bức xạ thực hiện theo quy định tại Điều 37, Điều 38 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra (sau đây gọi tắt là Nghị định số 41/2005/NĐ-CP).

b) Quyết định thanh tra an toàn bức xạ thực hiện theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 04/2005/QĐ-BKHHCN ngày 04/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành các mẫu biên bản và quyết định sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 04/2005/QĐ-BKHHCN).

2. Sau khi quyết định thanh tra được ban hành, Trưởng Đoàn thanh tra phải tiến hành công tác chuẩn bị, bao gồm:

a) Yêu cầu cơ quan hoặc đơn vị cấp phép cung cấp các thông tin cần thiết liên quan đến hồ sơ cấp phép (nếu có) của đối tượng thanh tra. Tổ chức nghiên cứu để xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra phù hợp.

b) Xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra: xác định cụ thể mục đích, nội dung, phương pháp tiến hành, phạm vi và lịch trình thực hiện thanh tra. Phạm vi thanh tra cần tập trung ưu tiên vào khu vực có dấu hiệu hoặc có nhiều khả năng không đảm bảo các yêu cầu về an toàn bức xạ.

c) Chuẩn bị danh mục nội dung kiểm tra cần thực hiện trong quá trình thanh tra: Trên cơ sở phạm vi thanh tra đã được xác định, xây dựng danh mục nội dung kiểm tra phù hợp với từng loại hình công việc bức xạ. Đối với các công việc bức xạ: chiếu xạ công nghiệp, địa vật lý giếng khoan, sử dụng thiết bị đo hạt nhân, chụp ảnh bức xạ công nghiệp, y học hạt nhân, X quang y tế và xạ trị danh mục nội dung kiểm tra được xây dựng theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

d) Chuẩn bị các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn kỹ thuật cần thiết.

đ) Bố trí phương tiện đi lại và chuẩn bị trang thiết bị cần thiết.

e) Triệu tập họp Đoàn thanh tra phổ biến yêu cầu, nội dung kế hoạch, đối tượng, lịch trình thanh tra và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong đoàn.

g) Gửi thông báo thanh tra cho đối tượng thanh tra và kiểm tra để đảm bảo đối tượng thanh tra đã nhận được thông báo thanh tra ít nhất 5 ngày trước ngày Đoàn thanh tra đến làm việc (trừ trường hợp thanh tra đột xuất). Thông báo thanh tra phải ghi rõ các yêu cầu sau:

- Yêu cầu đối tượng thanh tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản về tình hình sử dụng các nguồn bức xạ và công tác quản lý an toàn bức xạ;

- Thông báo chương trình và thời gian làm việc của Đoàn thanh tra;

- Yêu cầu nội dung các hồ sơ, tài liệu đối tượng thanh tra cần chuẩn bị để trình với Đoàn thanh tra;

- Yêu cầu đối tượng thanh tra cử người đại diện làm việc với Đoàn thanh tra trong quá trình tiến hành thanh tra. Người đại diện được cử làm việc với Đoàn thanh tra phải có thẩm quyền ký, đóng dấu các văn bản được lập trong khi tiến hành thanh tra bao gồm biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính.

II. Tiến hành thanh tra

1. Công bố quyết định thanh tra

Trước khi bắt đầu tiến hành thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra phải công bố quyết định thanh tra với đối tượng thanh tra. Thành phần tham dự cuộc họp công bố quyết định thanh tra bao gồm: Người đại diện được đối tượng thanh tra cử làm việc với Đoàn thanh tra, người phụ trách an toàn bức xạ và các cá nhân khác có liên quan đến nội dung thanh tra. Việc công bố quyết định thanh tra phải được lập thành biên bản lưu giữ trong hồ sơ thanh tra.

Sau khi công bố quyết định thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra yêu cầu đối tượng thanh tra báo cáo tình hình quản lý an toàn bức xạ và xuất trình các tài liệu liên quan để Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra.

2. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu

Xem xét, kiểm tra tất cả các hồ sơ, tài liệu mà Đoàn thanh tra đã yêu cầu theo thông báo đã gửi trước và có thể xem xét, kiểm tra các tài liệu liên quan khác nếu thấy cần thiết.

3. Kiểm tra thực tế hiện trường

a) Khi tiến hành kiểm tra thực tế hiện trường cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Xác minh tính chính xác của những nội dung trong báo cáo đánh giá an toàn bức xạ của đối tượng thanh tra;

- Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ của đối tượng thanh tra.

b) Tùy theo quy mô của đơn vị và yêu cầu nội dung thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra có thể bố trí thành một đoàn hoặc chia nhỏ để triển khai thực hiện nhưng mỗi nhóm cần có từ 2 người trở lên và phải có người của đơn vị đi cùng.

c) Việc kiểm tra thực tế phải được tiến hành ở các khu vực sử dụng các nguồn bức xạ, tập trung vào khu vực có mức độ nguy hiểm cao, nguy cơ mất an toàn lớn. Kiểm tra thực tế được tiến hành theo danh mục nội dung kiểm tra đã xây dựng trong bước chuẩn bị thanh tra.

d) Trong quá trình thanh tra có thể thực hiện ghi âm, ghi hình, chụp ảnh dùng làm tư liệu trong hồ sơ thanh tra hoặc ghi chép thêm các thông tin không có trong danh mục nội dung kiểm tra. Cần bảo đảm nguyên tắc bảo mật thông tin đối với các tài liệu do đối tượng thanh tra cung cấp theo quy định của pháp luật.

III. Kết thúc thanh tra

1. Họp Đoàn thanh tra sau khi kết thúc thanh tra

Sau khi các thành viên trong Đoàn thanh tra đã hoàn thành công việc được giao theo kế hoạch, Trưởng Đoàn thanh tra yêu cầu các nhóm, các thành viên của Đoàn thanh tra báo cáo kết quả thanh tra theo nội dung được phân công. Trên cơ sở kết quả thanh tra, Đoàn thanh tra thảo luận, thống nhất về nội dung đã thanh tra, các nhận xét và kết luận, các hình thức xử lý hoặc đề nghị xử lý để đưa vào biên bản thanh tra. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Trưởng Đoàn thanh tra đưa ra quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định đó.

2 Lập biên bản thanh tra

Trên cơ sở kết quả họp Đoàn thanh tra sau khi kết thúc thanh tra, Đoàn thanh tra phải lập biên bản thanh tra theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quyết định số 04/2005/QĐ-BKHCN.

Trong biên bản thanh tra, phần kiến nghị (nếu có) của Đoàn thanh tra cần nêu rõ các yêu cầu về khắc phục sửa chữa, thời hạn để thực hiện các yêu cầu của Đoàn thanh tra, các điều kiện giới hạn về hoạt động của đối tượng thanh tra.

Trường hợp đối tượng thanh tra có các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ, Trưởng Đoàn thanh tra hoặc Thanh tra viên sẽ tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Quyết định số 04/2005/QĐ-BKHCN và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

3. Họp kết thúc cuộc thanh tra

a) Trước khi kết thúc cuộc thanh tra, Đoàn thanh tra họp cùng đối tượng thanh tra với thành phần tham dự bao gồm: Các thành viên của Đoàn thanh tra, người đại diện của đối tượng thanh tra, người phụ trách an toàn bức xạ và các đại diện khác do đối tượng thanh tra đề nghị.

b) Nội dung cuộc họp bao gồm các bước như sau:

- Trưởng Đoàn thanh tra đọc biên bản thanh tra và biên bản vi phạm hành chính (nếu có).

- Đại diện của đối tượng thanh tra phát biểu ý kiến về nội dung các biên bản và kết luận của Đoàn thanh tra. Trường hợp không nhất trí với nội dung các biên bản và kết luận của Đoàn thanh tra, người đại diện của đối tượng thanh tra có quyền ghi ý kiến vào nội dung biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính nhưng phải ký, đóng dấu vào các biên bản do Đoàn thanh tra lập.

IV. Báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra, hồ sơ thanh tra

1. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra phải làm văn bản báo cáo kết quả thanh tra gửi người ra quyết định thanh tra theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP. Nội dung báo cáo kết quả thanh tra phải bao gồm các thông tin sau:

a) Tình hình thực hiện cuộc thanh tra và các nội dung đã tiến hành thanh tra;

b) Chi tiết việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn và kiểm soát bức xạ và các điều kiện giấy phép của cơ sở;

c) Các hành vi vi phạm (nếu có) và đề xuất biện pháp xử lý;

d) Ý kiến không thống nhất giữa Trưởng Đoàn thanh tra và thành viên Đoàn thanh tra về nội dung báo cáo thanh tra.

2. Sau khi nhận được báo cáo kết quả thanh tra, người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm xem xét nội dung báo cáo và ký kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP.

3. Tất cả tài liệu (dạng văn bản, tiếng và hình) trong quá trình thanh tra (từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc) được lập thành hồ sơ và phải được bảo quản, khai thác theo đúng quy định của pháp luật về bảo mật thông tin và lưu trữ hồ sơ.

V. Trách nhiệm thực hiện các kết luận, quyết định xử lý vi phạm về an toàn và kiểm soát bức xạ

1. Thanh tra an toàn bức xạ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra an toàn bức xạ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý vi phạm về thanh tra theo văn bản kết luận thanh tra.

2. Đối tượng thanh tra có trách nhiệm thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP.

C. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để giải quyết.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các phó Thủ tướng (để bc);
- Các Bộ, Cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban nhân dân Tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các Sở KH&CN;
- Công báo CP;
- Lưu: VT, ATBXHN.

KT.BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Đã ký

Lê Đình Tiến